

Số: **428/2023/QĐST-HNGĐ**

Đông Đa, ngày 22 tháng 05 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Sơn

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Diệu Linh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên họp: Bà
Trịnh Nguyễn Huyền My - Kiểm sát viên

Ngày 22/05/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 374/2023/TLST-HNGĐ ngày 05/05/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 26/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08/05/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Bà Lò Thị T**, sinh năm 1985; HKTT: xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi công tác hiện nay: Công ty TNHH M, địa chỉ: phố K, phường K, quận Đông Đa, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên họp.

- **Ông Tòng Trung N**, sinh năm 1983; HKTT: xã N, huyện S, tỉnh Sơn La.

Vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N trình bày trong Bản tự khai:

- Về tình cảm: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 20/07/2009 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện S, tỉnh Sơn La.

Sau một khoảng thời gian chung sống, vợ chồng thường xảy ra những mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không sống cùng nhau được nữa. Mặc dù hai bên gia đình, bạn bè, anh em đã hòa giải nhiều lần nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn

không được cải thiện, không còn tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ giữa năm 2022.

Nay bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, cùng đề nghị tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N có 02 con chung là cháu Tòng Gia H, sinh ngày 28/12/2009 và cháu Tòng Như N, sinh ngày 02/06/2015. Ly hôn, bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N thỏa thuận để bà Lò Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tòng Gia H và cháu Tòng Như N, ông Tòng Trung N cấp dưỡng nuôi 02 con là 5.000.000 đồng/tháng (mỗi con chung 2.500.000 đồng/tháng).

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ), không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N thỏa thuận để bà Lò Thị T nộp toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra, bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp, bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N đã có đơn xin vắng mặt đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc vắng mặt bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N; Về con chung: xác nhận bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N có 02 con chung là cháu Tòng Gia H, sinh ngày 28/12/2009 và cháu Tòng Như N, sinh ngày 02/06/2015. Giao cho bà Lò Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tòng Gia H và cháu Tòng Như N; Ông Tòng Trung N cấp dưỡng nuôi 02 con là 5.000.000 đồng/tháng (mỗi con chung 2.500.000 đồng/tháng); về nợ chung; về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về lệ phí ly hôn: Bà Lò Thị T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 20/07/2009 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện S, tỉnh Sơn La.

Sau một khoảng thời gian chung sống, vợ chồng thường xảy ra những mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không sống cùng nhau được nữa. Mặc dù hai bên gia đình, bạn bè, anh em đã hòa giải nhiều lần nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không được cải thiện, không còn tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ giữa năm 2022.

Nay bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, cùng đề nghị tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Tòa án nhận thấy đây là trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, hai bên bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N có 02 con chung là cháu Tòng Gia H, sinh ngày 28/12/2009 và cháu Tòng Như N, sinh ngày 02/06/2015. Ly hôn, bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N thỏa thuận để bà Lò Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tòng Gia H và cháu Tòng Như N, ông Tòng Trung N cấp dưỡng nuôi 02 con là 5.000.000 đồng/tháng (mỗi con chung 2.500.000 đồng/tháng).

Tòa án nhận định bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận này bảo đảm được quyền lợi chính đáng của con chung và các bên đương sự, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về vay nợ chung: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ), không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Bà Lò Thị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của đương sự, ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp giải quyết việc dân sự ngày 22/05/2023 là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N .

- Về con chung: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N có 02 con chung là cháu Tòng Gia H, sinh ngày 28/12/2009 và cháu Tòng Như N, sinh ngày 02/06/2015. Bà Lò Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tòng Gia H và cháu Tòng Như N; Ông Tòng Trung N cấp dưỡng nuôi 02 con là 5.000.000 đồng/tháng (mỗi con chung 2.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 05/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Ông Tòng Trung N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N xác nhận tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về vay nợ chung: Bà Lò Thị T và ông Tòng Trung N xác nhận không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ), không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lò Thị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0071869 ngày 05/05/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa, Hà Nội;
- UBND xã N, huyện S, tỉnh Sơn La;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Văn Sơn